

Bản án số: 11/2024/HNGĐ-PT

Ngày 12-8-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Nhi, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2024/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về “tranh chấp ly hôn”. Do bản án sơ thẩm số 02/2024/HN-ST ngày 08/01/2024 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 71/QĐ-PT ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đồng Văn Hùng C, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H, luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh T (Có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh H1, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- Người kháng cáo: Anh Đồng Văn Hùng C là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đồng Văn Hùng C trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Minh H1 quen biết nhau do mai mối và được sự đồng ý của gia đình hai bên tổ chức lễ cưới năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A

vào ngày 02 tháng 12 năm 2002. Sau khi cưới ông bà sống chung cha mẹ ruột của ông. Đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn từ việc nuôi dạy con cái, ông nói bà không nghe lời và ông bà thường xuyên cãi nhau nên ông bỏ đi làm ở Bình Dương, Long An cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn nên ông yêu cầu xin được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1.

Về con chung: Thời gian chung sống, ông bà có 02 người con chung tên Đồng Thị Hoàng O, sinh ngày 11/3/2000 và Đồng Văn Cường Q, sinh ngày 06/10/2004 đang sống chung với bà H1 và cha mẹ ông. Hiện nay hai con đã trưởng thành, ông không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung và người khác nợ vợ chồng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Minh H1 trình bày: Bà thống nhất trình bày của ông C về hôn nhân, về con chung. Tuy nhiên ông C cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn nên ông C đi làm là không đúng, việc ông C đi làm là do năm 2021 chăn nuôi thua lỗ, ông C mới xin đi làm thuê ở Bình Dương, thời gian đầu có gửi tiền về phụ lo cho con ăn học. Từ năm 2022 ông C không còn gửi tiền về cho gia đình, ông C ít về nhà và cũng không quan tâm đến cha mẹ, vợ con. Việc ông C yêu cầu ly hôn, bà không đồng ý vì bà còn tình cảm với ông C và muốn con cái ổn định cuộc sống, mặt khác cha mẹ chồng cũng không muốn cho bà ly hôn.

Tại bản án số 02/2024/HNGĐ-ST ngày 08/01/2024 Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đã xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đồng Văn Hùng C xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/01/2024 ông Đồng Văn Hùng C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Việc ông Đồng Văn Hùng C xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1 do mâu thuẫn trầm trọng, không thể sống chung với bà H1 được. Đầu năm 2023 ông C đã làm đơn xin ly hôn với bà H1 được Tòa án thụ lý giải quyết, sau đó ông C tự nguyện rút đơn lại nên Tòa án đình chỉ giải quyết. Đến tháng 10/2023 ông C lại tiếp tục yêu cầu giải quyết ly hôn với bà H1, việc yêu cầu ly hôn lặp lại hai lần thể hiện sự cương quyết muốn ly hôn của ông C. Đồng thời ông C khai ông và bà H1 đã ly thân với nhau từ năm 2021, bà H1 cũng thừa nhận việc vợ chồng ly thân từ năm 2021. Hôn nhân là sự gắn kết của hai vợ chồng cùng quan tâm chăm sóc, lo lắng cho nhau, nhưng hôn nhân của ông C, bà H1 không có sự gắn kết, bà H1 chỉ quan tâm cha mẹ chồng và con mà không quan tâm chăm sóc cho hôn nhân của mình, bỏ mặc không quan tâm đến ông C. Hiện tại ông C không còn yêu thương bà H1, bà H1 cũng không quan tâm ông C. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP và Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình giải quyết cho ông Đồng Văn Hùng C được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Ông Đồng Văn Hùng C kháng cáo yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1 nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh mâu thuẫn trầm trọng để yêu cầu ly hôn. Lời khai bà Trần Thị S và ông Đồng Văn B là cha mẹ ruột của ông C đều xác nhận vợ chồng ông C, bà H1 không có mâu thuẫn. Tại phiên tòa ông C thừa nhận có người phụ nữ khác nên ly hôn, nhưng đây không phải là căn cứ để ly hôn, không phải là mâu thuẫn trầm trọng.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên Bản án số 02/2024/HN-ST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn, do bị đơn có nơi cư trú tại huyện C nên Tòa án nhân dân huyện Càng Long thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Đồng Văn Hùng C và bà Nguyễn Thị Minh H1 xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp.

[3] Xét thấy: Căn cứ để ông Đồng Văn Hùng C yêu cầu ly hôn với bà H1 do mâu thuẫn từ việc nuôi dạy con và nói vợ không nghe lời nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Trong khi đó bà H1 không đồng ý ly hôn vì cho rằng ông bà không phát sinh mâu thuẫn. Xét thấy, ông C với bà H1 sau khi kết hôn sống chung với cha mẹ bên chồng, cuộc sống hạnh phúc không có phát sinh mâu thuẫn, được thể hiện qua nhận xét của chính quyền địa phương cũng như lời khai của bà Trần Thị S và ông Đồng Văn B là cha mẹ ruột của ông C. Đồng thời qua lời khai của ông B, bà S cho thấy hiện nay bà H1 vẫn đang sống hòa thuận cùng gia đình chồng, chăm sóc tốt cho cha mẹ chồng, nuôi dạy con, bà H1 đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của người con dâu đối với cha mẹ chồng, không vi phạm nghĩa vụ của người vợ. Trong khi ông C là con nhưng không thực hiện nghĩa vụ chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ, không làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha... , tại phiên tòa phúc thẩm ông C cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài; mặt khác ông C thừa nhận có người phụ nữ khác nên yêu cầu ly hôn. Tòa án sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông C là có căn cứ. Kháng cáo của ông C là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét thấy ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đồng Văn Hùng C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đồng Văn Hùng C

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2024/HN-ST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đồng Văn Hùng C xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh H1.

2. Về án phí: Ông Đồng Văn Hùng C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017934 ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long. Do đó, ông C không phải nộp thêm.

Về án phí phúc thẩm: Ông Đồng Văn Hùng C phải chịu là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0002395 ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long; ông C đã nộp đủ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ái Loan